

Số: 1818 /QĐ-BVHTTDL

Hà Nội, ngày 02 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình hành động của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ ban hành Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Nghị định số 79/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 12 tháng 3 năm 2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc;

Căn cứ Kết luận số 65-KL/TW ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3 năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ ban hành Chiến lược Công tác dân tộc giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Văn hóa dân tộc.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ ban hành Chiến lược Công tác dân tộc giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính, Vụ trưởng Vụ Văn hóa dân tộc và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Amk*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Ủy ban Dân tộc;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, VHDT, MH (16).

**KT.BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Đinh Thị Thủy

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
Thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022
của Chính phủ ban hành Chiến lược công tác dân tộc
giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ ban hành Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 10), Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH

1. Tổ chức quán triệt và thực hiện hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ đề đạt được các mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 10/NQ-CP; triển khai kịp thời, đồng bộ, có hiệu quả các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Nhà nước liên quan đến công tác dân tộc.
2. Xác định những nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu, phân công cụ thể các nội dung, kế hoạch của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để triển khai thực hiện Nghị quyết số 10.
3. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc; tăng cường hơn nữa trách nhiệm của các cấp, các ngành về công tác dân tộc; thể chế hóa những quan điểm thành cơ chế, chính sách dân tộc cụ thể, ưu tiên đảm bảo nguồn lực để thực hiện.
4. Tập trung các nguồn lực để thực hiện hiệu quả các chính sách, chương trình, dự án, đề án về công tác dân tộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, chú trọng các dân tộc rất ít người, dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù.
5. Thu hút đầu tư và đầu tư đúng trọng tâm, trọng điểm để phát huy tiềm năng, lợi thế, văn hóa của từng vùng, từng dân tộc nhằm rút ngắn khoảng cách phát triển giữa vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi với các vùng, miền khác trong cả nước; tiến tới phát triển nhanh, đồng bộ, bền vững vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi ngang bằng với các vùng miền khác trong cả nước.
6. Chương trình hành động này là căn cứ để các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đề ra giải pháp, tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả nhiệm vụ liên quan tới lĩnh vực công tác dân tộc do cơ quan, đơn vị quản lý.

II. YÊU CẦU

1. Triển khai, thực hiện nghiêm, thống nhất, chặt chẽ và hiệu quả các nội dung của Chương trình hành động đề ra. Xác định công tác dân tộc là vấn đề chiến lược cơ bản, lâu dài và là nhiệm vụ trọng tâm trong giai đoạn tới.

2. Xác định cụ thể các nhiệm vụ, thời hạn, tiến độ hoàn thành cho các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và tiếp tục phối hợp hiệu quả để thực hiện tốt các nội dung công việc đúng với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo tinh thần của Chiến lược công tác dân tộc.

3. Chủ động huy động, lồng ghép, cân đối nguồn lực, bảo đảm tính khả thi, tránh chồng chéo để tổ chức thực hiện hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm.

4. Phát huy vai trò, chức năng của cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc từ Trung ương đến địa phương trong thực hiện các chính sách dân tộc.

III. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU (*Phụ lục kèm theo*)

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng trong Đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương và các tầng lớp nhân dân về nội dung Nghị quyết số 10 và Chương trình hành động này bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với điều kiện của đơn vị. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch cho trưởng thôn/bản, nghệ nhân, người có uy tín, đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới. Tổ chức tuyên truyền việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; phát huy vai trò của gia đình, cộng đồng trong xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, đẩy lùi mê tín dị đoan trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc.

2. Triển khai các hoạt động thông tin, tuyên truyền, góp phần nâng cao nhận thức trong cộng đồng các dân tộc nhằm giảm thiểu, xóa bỏ tình trạng tảo hôn, chấm dứt tình trạng hôn nhân cận huyết thống; tuyên truyền, phổ biến các chính sách, pháp luật về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình, giáo dục đạo đức lối sống, văn hóa ứng xử, bình đẳng giới trong gia đình tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

3. Rà soát, sắp xếp và quy hoạch mạng lưới cơ sở đào tạo nguồn nhân lực cho vùng đồng bào các dân tộc thiểu số và miền núi.

4. Xây dựng các chương trình, đề án, dự án cụ thể, phù hợp với yêu cầu thực tiễn, trong đó tập trung rà soát, lồng ghép, sửa đổi, bổ sung các chính sách và xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch vùng đồng bào dân tộc thiểu số, hướng đến mục tiêu phát triển bền vững, phát huy lợi thế, tiềm năng của vùng và khơi dậy tinh thần tự lực, tự hào về văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số.

5. Tiếp tục đầu tư trang thiết bị cho hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; nâng cao năng lực cho người tổ chức hoạt động tại thiết chế văn hóa, thể thao cấp xã và thôn bản. Tăng cường các hoạt động thông tin về cơ sở; xây dựng và phát triển đội văn nghệ, Câu lạc bộ sinh hoạt văn nghệ dân gian tạo phong trào văn hóa - văn nghệ quần chúng vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tạo điều kiện để nhân dân tích cực tham gia sáng tạo, hưởng thụ văn hóa...; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc; tổ chức các chương trình văn hóa, nghệ thuật phục vụ nhân dân ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng dân tộc thiểu số.

6. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thư viện; ưu tiên bố trí các nguồn lực hỗ trợ phát triển mạng lưới thư viện, không gian đọc, phòng đọc cơ sở, nhà sách, tủ sách... tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; tăng cường phát triển văn hóa đọc cho đồng bào dân tộc thiểu số. Tổ chức và hướng dẫn triển khai xây dựng bộ tài liệu hướng dẫn phù hợp với đặc điểm vùng đồng bào dân tộc dân tộc thiểu số và miền núi; xây dựng, hoàn thiện các chính sách, quy định, hướng dẫn khuyến khích hỗ trợ việc sưu tầm, lưu trữ, số hóa các xuất bản phẩm bằng tiếng dân tộc, tăng cường luân chuyển tài nguyên thông tin và phục vụ thư viện lưu động đến vùng đồng bào dân tộc.

7. Bố trí nguồn lực để tu bổ, tôn tạo các di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh; xây dựng và triển khai các chương trình, dự án, kế hoạch bảo vệ và phát huy các di sản văn hóa vùng đồng bào các dân tộc thiểu số; tổ chức kiểm kê, lập danh mục kiểm kê và xây dựng hồ sơ di sản văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số.

8. Triển khai các hoạt động Ngày hội, giao lưu văn hoá, thể thao và du lịch vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo hình thức luân phiên, định kỳ với quy mô từng dân tộc, vùng, miền và toàn quốc.

9. Xây dựng, phát triển phong trào thể dục thể thao vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đặc biệt là các môn thể thao truyền thống và trò chơi dân gian, phát huy thành sản phẩm phục vụ phát triển du lịch tại các địa phương; tổ chức hội thi, ngày hội thể thao ở các vùng miền tạo sân chơi cho đồng bào các dân tộc thiểu số và miền núi.

10. Tập trung phát triển du lịch, nhất là du lịch sinh thái; gắn kết du lịch với giữ gìn, phát huy giá trị văn hoá truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số; hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển du lịch, kết hợp bảo vệ môi trường sinh thái nhằm nâng cao đời sống của người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số; triển khai các giải pháp nhằm tăng tỷ lệ lao động là người đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trong lĩnh vực du lịch, dịch vụ tại các địa phương.

11. Triển khai thực hiện có hiệu quả Dự án “Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và của người dân về công tác bảo vệ và phát huy giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số trên cả nước.

2. Tăng cường, nâng cao hiệu quả chỉ đạo và tổ chức thực hiện của các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân đối với công tác bảo vệ và phát huy văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số. Trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch cần kết hợp chặt chẽ với thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

3. Đa dạng hóa công tác thông tin, tuyên truyền; phát huy sức mạnh tổng hợp của các cơ quan tuyên truyền, các loại hình tuyên truyền.

4. Nghiên cứu, tham mưu, đề xuất ban hành cơ chế, chính sách cho các nghệ nhân, người tổ chức thực hành, trao truyền, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số trên cả nước.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý văn hóa, thực hiện tốt công tác chuẩn hóa cán bộ theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ công chức, viên chức ngành văn hóa, thể thao, du lịch. Ưu tiên đào tạo và sử dụng đội ngũ cán bộ văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch là người dân tộc thiểu số.

- Tăng cường công tác đào tạo, tập huấn, trao truyền, nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ làm công tác văn hóa, đặc biệt là cán bộ ở cơ sở phục vụ công tác quản lý, phát huy di sản tại cộng đồng, địa phương.

- Phát triển đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ du lịch, tăng cường năng lực đón tiếp khách du lịch cho cộng đồng.

5. Khuyến khích xây dựng các mô hình bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể.

Tạo điều kiện, tạo môi trường văn hóa, không gian văn hóa phù hợp để đồng bào các dân tộc thường xuyên được giao lưu, trình diễn văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc vào các dịp như Ngày hội, liên hoan, giao lưu văn hóa... trong từng cộng đồng hoặc giữa các cộng đồng dân tộc với nhau.

6. Lòng ghép chương trình, đề án, dự án của Trung ương và các địa phương để tăng cường nguồn lực đầu tư thực hiện các nhiệm vụ trong Chương trình hành động với Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới và các chương trình, đề án, dự án nghiên cứu, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc thiểu số.

- Đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa, khuyến khích, tạo điều kiện cho các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, các tổ chức phi chính phủ đầu tư cho công tác bảo tồn, phát huy văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số.

7. Kiểm tra, đánh giá định kỳ và cơ chế giám sát thực hiện.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí sự nghiệp của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hàng năm cấp cho các cơ quan, đơn vị.

2. Kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

3. Kinh phí vận động tài trợ theo hướng xã hội hóa.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ Văn hóa dân tộc là đơn vị đầu mối, theo dõi, đôn đốc kiểm tra tiến độ và kết quả thực hiện; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng Chương trình hành động. Tổng hợp tình hình thực hiện Chương trình hành động báo cáo Lãnh đạo Bộ, Ủy ban Dân tộc và Chính phủ. Trực tiếp triển khai các nhiệm vụ liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

2. Vụ Kế hoạch, Tài chính: Phối hợp với Vụ Văn hóa dân tộc và đơn vị liên quan bố trí nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cho các đơn vị.

3. Các cơ quan, đơn vị liên quan:

- Căn cứ Chương trình hành động của Bộ, chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Chương trình hành động theo chức năng, nhiệm vụ. Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao/Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch/ Sở Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai nhiệm vụ được phân công tại Chương trình hành động này, đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng.

- Lồng ghép các nguồn lực để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao trong Chương trình hành động.

- Giao các chuyên viên làm đầu mối thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo; Lãnh đạo được giao phụ trách đôn đốc, kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện; Định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chương trình hành động cho Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua Vụ Văn hóa dân tộc) trước ngày 20 tháng 11 hàng năm.

Trong quá trình thực hiện Chương trình hành động, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ kiến nghị với Lãnh đạo Bộ (qua Vụ Văn hóa dân tộc) để xem xét, quyết định./.

PHỤ LỤC

Nhiệm vụ triển khai thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ ban hành Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian xây dựng	Thời gian triển khai	Ghi chú
I	Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về văn hóa, gia đình, thể thao, du lịch cho trưởng thôn/bản, nghệ nhân, người có uy tín, đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới. Tổ chức tuyên truyền việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; phát huy vai trò của gia đình, cộng đồng trong xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, đẩy lùi mê tín dị đoan trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc					
1	Tổ chức Tập huấn về công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và công tác bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, bài trừ hủ tục lạc hậu cho cán bộ văn hóa xã, nghệ nhân, già làng, trưởng thôn, bản và người có uy tín vùng đồng bào dân tộc thiểu số	Vụ Văn hoá dân tộc	Vụ Pháp chế và các địa phương		Thường niên	
2	Hướng dẫn nghiệp vụ về xây dựng hương ước, quy ước phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số	Vụ Pháp chế	Các đơn vị và địa phương liên quan		Thường niên	
3	Đẩy mạnh hoạt động thông tin, tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống, bình đẳng giới trong gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình cho các gia đình dân tộc thiểu số	Vụ Gia đình	Các địa phương, đơn vị liên quan		Thường niên	
II	Triển khai các hoạt động thông tin, tuyên truyền, góp phần nâng cao nhận thức trong cộng đồng các dân tộc nhằm giảm thiểu, xóa bỏ tình trạng tảo hôn, chấm dứt tình trạng hôn nhân cận huyết thống; tuyên truyền, phổ biến các chính sách, pháp luật về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình, giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, bình đẳng giới trong gia đình tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số					
1	Đẩy mạnh hoạt động thông tin, tuyên truyền, phổ biến các chính sách, pháp luật về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình, giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, bình đẳng giới trong gia đình tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số	Vụ Gia đình	Các địa phương, đơn vị liên quan		Thường niên	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian xây dựng	Thời gian triển khai	Ghi chú
2	Thực hiện Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình cho đồng bào các dân tộc tại địa bàn dân tộc thiểu số và miền núi.	Vụ Gia đình	Các địa phương, đơn vị liên quan		Thường niên	
III	Rà soát, sắp xếp và quy hoạch mạng lưới cơ sở đào tạo nguồn nhân lực cho vùng đồng bào các dân tộc thiểu số và miền núi					
1	Đào tạo nguồn nhân lực cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số tại các cơ sở đào tạo văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao và du lịch.	Vụ Đào tạo	Các địa phương, đơn vị liên quan, các cơ sở đào tạo thuộc Bộ		Thường niên	
IV	Xây dựng các chương trình, đề án, dự án cụ thể, phù hợp với yêu cầu thực tiễn, trong đó tập trung rà soát, lồng ghép, sửa đổi, bổ sung các chính sách và xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch vùng đồng bào dân tộc thiểu số, hướng đến mục tiêu phát triển bền vững, phát huy lợi thế, tiềm năng của vùng và khơi dậy tinh thần tự lực, tự hào về văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số					
1	Rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các chính sách văn hóa, thể thao và du lịch vùng dân tộc thiểu số và miền núi (giai đoạn 2022 - 2025)	Vụ Văn hoá dân tộc	Các đơn vị liên quan	2025		
2	Đề án “Tổ chức Ngày hội, Liên hoan văn hóa, thể thao và du lịch các dân tộc thiểu số Việt Nam đến năm 2035”	Vụ Văn hoá dân tộc	Các ban, bộ, ngành, đơn vị liên quan	2025	2025 - 2035	<i>Cấp phê duyệt: Thủ tướng Chính phủ (Bộ VHTTDL đăng kí theo điểm b, mục 2, phần IV Nghị quyết số 10/NQ-CP)</i>
3	Xây dựng Đề án “Bảo tồn và phát huy giá trị văn học dân gian của các dân tộc thiểu số đến năm 2030”	Vụ Văn hoá dân tộc	Các đơn vị liên quan	2022		<i>Cấp phê duyệt: Bộ trưởng Bộ VHTTDL</i>
4	Xây dựng Đề án “Giới thiệu, quảng bá và bảo tồn văn học các dân tộc thiểu số”	Cục Nghệ thuật biểu diễn	Phối hợp với Hội Nhà văn Việt Nam, Hội văn học nghệ thuật các		2022 - 2030	<i>Triển khai sau khi được phê duyệt</i>

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian xây dựng	Thời gian triển khai	Ghi chú
			dân tộc thiểu số Việt Nam			
5	Thông tư quy định tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng, định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức các chương trình văn hóa nghệ thuật, ngày hội giao lưu văn hóa, thể thao và du lịch phục vụ đồng bào đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn tại xã đảo, huyện đảo	Vụ Văn hoá dân tộc		2022	2022 - 2030	<i>Cấp phê duyệt: Bộ trưởng Bộ VHTTDL</i>
6	Thông tư quy định tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng, định mức kinh tế - kỹ thuật bảo tồn, phục dựng, tái hiện và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc; sưu tầm, bảo quản, trưng bày giới thiệu các tài liệu, hiện vật văn hóa vật thể và phi vật thể của đồng bào các dân tộc Việt Nam; bảo tồn làng, bản văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số có nguy cơ mai một	Vụ Văn hoá dân tộc		2022	2022 - 2030	<i>Cấp phê duyệt: Bộ trưởng Bộ VHTTDL</i>
V	Tiếp tục đầu tư trang thiết bị cho hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; nâng cao năng lực cho người tổ chức hoạt động tại thiết chế văn hóa, thể thao cấp xã và thôn bản. Tăng cường các hoạt động thông tin về cơ sở; xây dựng và phát triển đội văn nghệ, Câu lạc bộ sinh hoạt văn nghệ dân gian tạo phong trào văn hóa - văn nghệ quần chúng vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tạo điều kiện để nhân dân tích cực tham gia sáng tạo, hưởng thụ văn hóa...; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc; tổ chức các chương trình văn hóa, nghệ thuật phục vụ nhân dân ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng dân tộc thiểu số					
1	Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao và trang thiết bị tại các thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Cục Văn hóa cơ sở	Các đơn vị và địa phương liên quan		2022 - 2030	
2	Hỗ trợ kinh phí bảo tồn, phục dựng lễ hội truyền thống các dân tộc thiểu số (ưu tiên các dân tộc có số dân rất ít người, còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù)	Vụ Văn hoá dân tộc	Vụ Kế hoạch, Tài chính và các địa phương liên quan		2022 - 2030	<i>Thường niên</i>
3	Tổ chức các hoạt động bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa tốt đẹp của các dân tộc thiểu số: Tập huấn, truyền dạy bảo tồn các giá trị văn hóa phi vật thể, phục dựng nghề truyền thống, xây dựng mô hình câu lạc bộ văn nghệ dân	Vụ Văn hoá dân tộc	Phối hợp với địa phương		2022 - 2030	<i>Thường niên</i>

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian xây dựng	Thời gian triển khai	Ghi chú
	gian... (ưu tiên các dân tộc có số dân rất ít người, còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù)					
4	Xây dựng và nhân rộng mô hình các Câu lạc bộ dân ca, dân vũ; hoạt động lễ hội, sinh hoạt văn hóa cộng đồng giai đoạn 2022-2025	Vụ Văn hoá dân tộc Cục Văn hóa cơ sở	Các địa phương và đơn vị liên quan		2022 - 2030	<i>Thường niên</i>
5	Hội nghị tuyên dương học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số tiêu biểu và học sinh, sinh viên xuất sắc làm theo lời Bác của cơ sở đào tạo trực thuộc Bộ	Vụ Đào tạo	Các trường thuộc Bộ		2022 - 2030	
6	Nâng cao chất lượng các môn học tiếng dân tộc thiểu số trong chương trình giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2030	Vụ Đào tạo	Các đơn vị liên quan		2022 - 2030	
7	Hoạt động bảo tồn, phát huy giới thiệu văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số tại Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam	Ban Quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam	Các địa phương và đơn vị liên quan		2022 - 2030	
8	Đưa Chương trình hoạt động văn hóa, nghệ thuật và tổ chức cho Đội tuyên truyền văn hóa (văn hóa và biên phòng) đi biểu diễn phục vụ vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng dân tộc thiểu số	Vụ Văn hoá dân tộc	Các đơn vị, địa phương liên quan		2022 - 2030	
9	Xây dựng “Các chương trình biểu diễn nghệ thuật đặc sắc” phục vụ đồng bào các dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa	Cục Nghệ thuật biểu diễn	Phối hợp với các đơn vị Nhà hát trực tiếp thuộc Bộ		2022 - 2030	<i>Triển khai sau khi được phê duyệt</i>
VI	Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thư viện; ưu tiên bố trí các nguồn lực hỗ trợ phát triển mạng lưới thư viện, không gian đọc, phòng đọc cơ sở, nhà sách, tủ sách... tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; tăng cường phát triển văn hóa đọc cho đồng bào dân tộc thiểu số. Tổ chức và hướng dẫn triển khai xây dựng bộ tài liệu hướng dẫn phù hợp với đặc điểm vùng đồng bào dân tộc dân tộc thiểu số và miền núi; xây dựng, hoàn thiện các chính sách, quy định, hướng dẫn khuyến khích hỗ trợ việc sưu tầm, lưu trữ, số hóa các xuất bản phẩm bằng tiếng dân tộc, tăng cường luân chuyển tài nguyên thông tin và phục vụ thư viện lưu động đến vùng đồng bào dân tộc					
1	Hỗ trợ xây dựng tủ sách cộng đồng cho các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số	Vụ Thư viện	Các đơn vị và địa phương liên quan		2022 - 2030	
2	Hỗ trợ nguồn lực thông tin cho các tủ sách đồn biên phòng phục vụ đồng bào dân tộc thiểu số	Vụ Thư viện	Các đơn vị và địa phương liên quan			

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian xây dựng	Thời gian triển khai	Ghi chú
3	Chỉ đạo, định hướng hoạt động thư viện công cộng cấp tỉnh: Tăng cường xây dựng các hoạt động phục vụ lưu động và phát triển văn hóa đọc vùng biên giới, phối hợp với các đồn biên phòng phục vụ đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Vụ Thư viện	Các đơn vị và địa phương liên quan		2022 - 2030	
4	Tổ chức các hoạt động hỗ trợ nghiệp vụ về xây dựng các tủ sách, phòng đọc sách; đào tạo tập huấn cho người làm công tác thư viện tại hệ thống tủ sách và phòng đọc sách tại các địa bàn biên giới, tăng cường khả năng tiếp cận thông tin, phục vụ đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Vụ Thư viện	Các đơn vị và địa phương liên quan		2022 - 2030	
VII	Bổ trí nguồn lực để tu bổ, tôn tạo các di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh; xây dựng và triển khai các chương trình, dự án, kế hoạch bảo vệ và phát huy các di sản văn hóa vùng đồng bào các dân tộc thiểu số; tổ chức kiểm kê, lập danh mục kiểm kê và xây dựng hồ sơ di sản văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số					
1	Hỗ trợ xây dựng mô hình bảo tàng sinh thái vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Cục Di sản văn hóa	Các đơn vị và địa phương liên quan		2022 - 2030	
2	Hỗ trợ tu bổ, tôn tạo, chống xuống cấp di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia có giá trị tiêu biểu của các dân tộc thiểu số	Cục Di sản văn hóa	Các đơn vị và địa phương liên quan		2022 - 2030	
VIII	Triển khai các hoạt động Ngày hội, giao lưu văn hoá, thể thao và du lịch vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo hình thức luân phiên, định kỳ với quy mô từng dân tộc, vùng, miền và toàn quốc	Vụ Văn hóa dân tộc	Các đơn vị thuộc Bộ, các địa phương liên quan		2022 - 2030	<i>Theo Quyết định số 3666/QĐ-BVHTTDL ngày 07/12/2020</i>
IX	Xây dựng, phát triển phong trào thể dục thể thao vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đặc biệt là các môn thể thao truyền thống và trò chơi dân gian, phát huy thành sản phẩm phục vụ phát triển du lịch tại các địa phương; tổ chức hội thi, ngày hội thể thao ở các vùng miền tạo sân chơi cho đồng bào các dân tộc thiểu số và miền núi					
1	Sưu tầm, khai thác, bảo tồn các môn thể thao dân tộc, các trò chơi dân gian của đồng bào dân tộc thiểu số	Tổng cục Thể dục thể thao	Các đơn vị, địa phương liên quan		2021 - 2030	
2	Tổ chức giải quốc gia môn thể thao dân tộc; Hội thi thể thao các dân tộc thiểu số toàn quốc	Tổng cục Thể dục thể thao	Các đơn vị và địa phương liên quan		Thường niên	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian xây dựng	Thời gian triển khai	Ghi chú
3	Tổ chức Thi đấu các hoạt động thể thao trong Ngày hội, giao lưu, liên hoan văn hóa, thể thao và du lịch vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo khu vực và toàn quốc giai đoạn 2022 - 2025	Tổng cục Thể dục thể thao	Các đơn vị, địa phương liên quan		Theo QĐ số 3666/QĐ-BVHTTDL ngày 07/12/2020	
X	Tập trung phát triển du lịch, nhất là du lịch sinh thái; gắn kết du lịch với giữ gìn, phát huy giá trị văn hoá truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số; hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển du lịch, kết hợp bảo vệ môi trường sinh thái nhằm nâng cao đời sống của người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số; triển khai các giải pháp nhằm tăng tỷ lệ lao động là người đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trong lĩnh vực du lịch, dịch vụ tại các địa phương					
1	Hỗ trợ kinh phí bảo tồn làng, bản, buôn truyền thống các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch	Vụ Văn hoá dân tộc	Vụ Kế hoạch, Tài chính và các địa phương liên quan		2022 - 2025	<i>Thường niên</i>
2	Tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ du lịch, lớp bồi dưỡng kỹ năng phục vụ khách du lịch tại vùng dân tộc thiểu số và miền núi	Tổng cục Du lịch	Các đơn vị, địa phương liên quan		2022 - 2025	<i>Thường niên</i>
3	Hỗ trợ các chương trình quảng bá, xúc tiến du lịch tại các vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi kết hợp với nghiên cứu, khảo sát tiềm năng du lịch, lựa chọn xây dựng các sản phẩm du lịch đặc trưng cho các vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Tổng cục Du lịch	Các đơn vị và địa phương liên quan		2022 - 2025	<i>Thường niên</i>
XI	Triển khai thực hiện có hiệu quả Dự án “Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030	Vụ Văn hóa dân tộc Vụ Kế hoạch, Tài chính	Các đơn vị thuộc Bộ, các địa phương liên quan			<i>Theo Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19/6/2020</i>